| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÒA VANG**<br>**TP. ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 05/2018/QĐST-HNGĐ | *Hoà Vang, ngày 22 tháng 01 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2018, giữa người yêu cầu: Bà Phạm Thị C, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang và ông Bùi Trung C, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị C và ông Bùi Trung C.

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị C và ông Bùi Trung C thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Phạm Thị C và ông Bùi Trung C xác nhận không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), bà Phạm Thị C và ông Bùi Trung C mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Phạm Thị C và ông Bùi Trung C đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự theo Biên lai thu số 0006255 và 0006254 ngày 04/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Anh Tuấn**

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.